

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 20-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trọng;
2. Ông Lê Thành Trung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 7 năm 2021, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Mã Bảo N, sinh năm 1997 tại tỉnh AG; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã P, huyện PT, tỉnh AG; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: N; con ông Mã Bảo L, sinh năm: 1972 và bà Đỗ Ngọc M, sinh năm 1972; vợ: Trang Bích N, sinh năm 1994; con Mã Thị Bảo T, sinh năm 2018; tiền sự: Chưa; tiền án: Chưa; về nhân thân: Ngày 10/11/2020 bị Công an xã A, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi “Trộm cắp tài sản” với hình thức phạt tiền là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và thực hiện việc nộp tiền phạt xong vào ngày 12/11/2020; tạm giữ: Ngày 27/5/2021; tạm giam: Từ ngày 30/5/ 2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Vương Quang Q, sinh năm 1968 (có đơn xin vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đinh Trọng Nhị Đ, sinh năm 1999 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp B, xã PT, huyện PT, tỉnh AG.
2. Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.
3. Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1968 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp P, xã PL, huyện PT, tỉnh AG.
4. Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1975 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Số 107, phường LT, thị xã TC, tỉnh AG.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Văn K, sinh năm 1969 (vắng mặt);
 2. Lâm Văn A, sinh năm 1967 (vắng mặt);
- Cùng nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 11 năm 2020 Đinh Trọng Nhị Đ điều khiển xe mô tô biển số 67B2 - 276.09 (xe Đ mượn của bà Lê Thị Tuyết T) chở Mã Bảo N từ nhà của Đ ở Ấp B, xã PT, huyện PT, tỉnh AG đến hầm cá N đang làm thuê ở gần Bến đò M thuộc Khóm A, phường B, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp. Đ và N ở tại đây cho đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì N kêu Đ chở đi trộm mô tua điện của ông Vương Quang Q (do N phát hiện trước đó) đang đặt trong Khu vườn nhà ông Q để bơm nước ở Khóm A, phường B, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp thì Đ đồng ý.

Khi điều khiển xe đến nơi, Đ ngồi trên xe đang dựng trên lề đường gần đó để quan sát, còn N đi vào vườn ông Q và đến vị trí để mô tua, rồi dùng cưa sắt cắt phá ổ khóa để lấy trộm mô tua. Sau khi lấy trộm xong, N chở Đ đến Khóm A, phường B, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp bán cho ông Nguyễn Văn N được 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng), số tiền này N và Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngay sau khi phát hiện tài sản trên bị mất, ông Vương Quang Q đã trình báo đến Công an phường An Bình A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp. Qua xác minh Công an phường An Bình A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp đã tiến hành thu hồi mô tua điện trên và phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN tiến hành bắt khẩn cấp đối với Đinh Trọng Nhị Đ, đồng thời triệu tập Mã Bảo N làm việc để điều tra làm rõ hành vi liên quan.

Sau khi khởi tố, Mã Bảo N đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã Quyết Đ tách vụ án và kết thúc điều tra đề nghị Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ, đồng thời ra Quyết Đ truy nã đối với Mã Bảo N. Ngày 05/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố HN đã tiến hành xét xử và xử phạt bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ về hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (bản án số: 09/2021/HS-ST) và đến ngày 27/5/2021 Mã Bảo N bị bắt trong trường hợp truy nã.

Vật chứng vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 (một) cái mô tua điện, trên thân có dòng chữ LEPONO, màu xanh - đen (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động); 01 (một) xe mô tô màu đỏ biển số 67B2 - 276.09 (xe đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động); 01 (một) lưới cửa sắt, loại có hai lưới để cửa, bị gãy, màu trắng bị rỉ sét, có kích thước 15,3 x 02cm (đã qua sử dụng); 01 (một) ổ khóa, màu vàng, hiệu BLOSSOM, đã bị cắt (đã qua sử dụng); 01 (một) sợi dây xích bằng kim loại dài 150cm (một trăm năm mươi centimet); 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 (ba) cây kiềm bằng kim loại; 01 (một) gong cửa sắt màu xanh; 01 (một) cờ lê 08 - 12.

Tại Bản Kết luận Đ giá tài sản số: 45/KL-HĐĐG, ngày 04/11/2020 của Hội đồng Đ giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp kết luận như sau: 01 (một) cái mô tua điện, trên thân có dòng chữ LEPONO, màu xanh - đen (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động). Giá khảo sát trên thị trường, bình quân tại thời điểm là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN đã trả lại cho ông Vương Quang Q 01 (một) cái mô tua điện, trên thân có dòng chữ LEPONO, màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Trong giai đoạn điều tra, bị hại Vương Quang Q và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn N không yêu cầu bồi thường các khoản thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKSTPHN, ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Mã Bảo N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN thực hành Q công tố khẳng Đ hành vi của bị cáo Mã Bảo N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết Đ truy tố bị cáo Mã Bảo N về tội:

“Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mã Bảo N từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn Đ nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy Đ tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với Đinh Trọng Nhị Đ là người cùng với bị cáo Mã Bảo N thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, đã bị Tòa án nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (bản án số:09/2021/HS-ST ngày 05/3/2021) nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn N, khi mua mô tua có đặc điểm như trên, không biết đây là tài sản do trộm cắp nên không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn N về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Vương Quang Q 01 (một) cái mô tua điện, trên thân có dòng chữ LEPONO, màu xanh là phù hợp. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra phù hợp với quy Đ tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa không phát sinh gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý. Riêng xe mô tô biển số 67B2-276.09 do bà Lê Thị Tuyết T là người trực tiếp sở hữu và quản lý, khi cho mượn xe, không biết Đ và N sử dụng vào việc phạm tội, Tòa án nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp đã tuyên trả lại cho chị Lê Thị Tuyết T (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST, ngày 05/3/2021), tại phiên tòa hôm nay không phát sinh gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lưới cửa sắt, loại có hai lưới để cửa, bị gãy, màu trắng bị rỉ sét, có kích thước 15,3 x 02cm và 01 (một) gong cửa sắt màu xanh; 01 (một) ổ khóa, màu vàng, hiệu BLOSSOM, đã bị cắt và 01 (một) sợi dây xích bằng kim loại dài 150cm. Trả lại cho bị cáo Mã Bảo N 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 (ba) cây kiềm bằng kim loại và 01 (một) cờ lê 08 – 12.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại Vương Quang Q đã nhận lại tài sản bị mất và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn N không yêu cầu bồi thường các khoản thiệt hại khác có liên quan đối với bị cáo Mã Bảo N

và Đình Trọng Nhị Đ, đây là sự tự nguyện phù hợp với quy Đ của pháp luật nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Mã Bảo N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Mã Bảo N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn Đ nhưng lại muốn nhanh có tiền để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Cụ thể, là khoảng 19 giờ ngày 02/11/2020, Mã Bảo N kêu Đình Trọng Nhị Đ dùng xe mô tô của Đ đang điều khiển chở N đi trộm tài sản là cái mô tua điện của ông Vương Quang Q đang đặt tại khu vườn nhà ông Q ở ấp An Lợi, xã An Bình A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp. Khi đến nơi, Mã Bảo N đã lén lút đi vào trong lấy trộm mô tua, sau đó cả 2 đem đi bán cho ông Nguyễn Văn N với giá 600.000đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân.

Căn cứ Bản Kết luận Đ giá tài sản số 45/KL-HĐĐG, ngày 04/11/2020 của Hội đồng Đ giá tài sản trong Tố tụng hình sự - thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp kết luận như sau: 01 (một) cái mô tua điện, trên thân có dòng chữ LEPONO, màu xanh - đen (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động). Giá khảo sát trên thị trường, bình quân tại thời điểm là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào lời thừa nhận của bị cáo; lời khai của bị hại; người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Mã Bảo N đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Tội phạm mà bị cáo gây ra đã xâm hại đến Q sở hữu tài sản của người khác mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hiện nay tình hình trộm cắp trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố HN nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với thủ đoạn hết sức tinh vi. Nhằm để ổn Đ trật tự trị an ở địa phương, góp phần vào công cuộc phòng, chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền sự, tiền án nhưng sau khi cùng với Đinh Trọng Nhị Đ thực hiện hành vi trộm tài sản bỏ trốn, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm tài sản vào ngày 04/11/2020 và đã bị Công an xã An Hòa, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp ra quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chức, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội mà từng bị cáo gây ra để quyết Đ mức hình phạt cho tương xứng.

Trong vụ án này, Mã Bảo N là người rủ rê bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ đi thực hiện hành vi phạm tội và chính bị cáo là người trực tiếp lấy trộm tài sản và cùng với Đinh Trọng Nhị Đ đem đi bán. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên phải xử lý nghiêm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với Đinh Trọng Nhị Đ là người cùng với bị cáo Mã Bảo N thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, đã bị Tòa án nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy Đ tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (bản án số: 09/2021/HS-ST ngày 05/3/2021) nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất Đ, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý Đ phạm tội như bị cáo.

[7] Đối với hành vi trộm tài sản bị cáo Mã Bảo N thực hiện vào ngày 04/11/2020 đã bị Công an xã A, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp ra quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Đối với ông Nguyễn Văn N, khi mua mô tua do bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ bán, không biết đây là tài sản do trộm cắp nên không có cơ sở xem xét xử lý ông Nguyễn Văn N về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Vương Quang Q: 01 (một) cái mô tua điện, trên thân có dòng chữ LEONO, màu xanh là phù hợp. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra phù hợp với quy Đ tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa không phát sinh gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với 01 mô tô biển số 67B2-276.09 do bà Lê Thị Tuyết T là người trực tiếp sở hữu và quản lý, khi cho mượn xe, không biết Đ và N sử dụng vào việc phạm tội, Tòa án nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp đã tuyên trả lại cho chị Lê Thị Tuyết T (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST, ngày 05/3/2021), tại phiên tòa hôm nay không phát sinh gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với các công cụ bị cáo cùng với Đinh Trọng Nhị Đ sử dụng vào việc phạm tội, gồm: 01 (một) lưỡi cưa sắt, loại có hai lưỡi để cưa, bị gãy, màu trắng bị rỉ sét, có kích thước 15,3 x 02cm và 01 (một) gong cưa sắt màu xanh; 01 (một) ổ khóa, màu vàng, hiệu BLOSSOM, đã bị cắt và 01 (một) sợi dây xích bằng kim loại dài 150cm, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Đối với các tài sản, gồm: 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 (ba) cây kiếm bằng kim loại và 01 (một) cờ lê 08 – 12, Hội đồng xét xử xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại Vương Quang Q đã nhận lại tài sản bị mất và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn N không yêu cầu bồi thường các khoản thiệt hại khác có liên quan đối với bị cáo Mã Bảo N và Đinh Trọng Nhị Đ, tại phiên tòa không phát sinh gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[11] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn Đ nên Hội đồng xét xử không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy Đ tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mã Bảo N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Mã Bảo N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: Ngày 27/5/2021.

- Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lưỡi cưa sắt, loại có hai lưỡi để cưa, bị gãy, màu trắng bị rỉ sét, có kích thước 15,3 x 02cm và 01 (một) gông cưa sắt màu xanh; 01 (một) ổ khóa, màu vàng, hiệu BLOSSOM, đã bị cắt và 01 (một) sợi dây xích bằng kim loại dài 150cm.

Trả lại cho bị cáo Mã Bảo N: 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 (ba) cây kiềm bằng kim loại và 01 (một) cờ lê 08 – 12.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2021).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mã Bảo N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/9/2021).

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. HN;
- Nhà tạm giữ Công an TP. HN;
- Cơ quan điều tra Công an TP. HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thống